

Bản án số: 88/2022/HS-ST

Ngày 04/8/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phú Minh Thông;

2. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê.

- Thư ký phiên tòa:

+ *Tại điểm cầu trung tâm:* Bà Phạm Thị Phương Thảo, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

+ *Tại điểm cầu thành phần:* Bà Cao Thị Mỹ Trà, Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm: **Ông Ngô Anh Hồng** - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần: Ông Nguyễn Hồng Thái – Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2022, Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 82/2022/HSST ngày 08 tháng 7 năm 2022 tại hai điểm cầu, gồm: Điểm cầu trung tâm đặt tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1 và Điểm cầu thành phần đặt tại Nhà tạm giữ Công an Quận theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 586/2022/QĐXXST-HS ngày 15/7/2022 đối với bị cáo:

Đoàn Đình T, sinh ngày 22/9/1982 tại tỉnh Quảng Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 2x, phường H, quận C, tp. Đà Nẵng; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Đoàn Đình Đ5 (sinh năm 1951) và bà Nguyễn Thị X (sinh năm 1956); Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 04 người con; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án:

- Ngày 10/12/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 30 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

- Ngày 25/01/2008, bị Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Đà Nẵng xử phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 01/2008/HSST;

- Ngày 27/9/2012, bị Tòa án nhân dân quận C, Thành phố Đà Nẵng xử phạt 30 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo Bản án số 46/2012/HSST;

- Ngày 18/7/2015, bị Tòa án nhân dân quận L, Thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 35/2015/HSST;

- Ngày 19/12/2015, bị Tòa án nhân dân huyện H, Thành phố Đà Nẵng xử phạt 03 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt với bản án số 35/2015/HSST buộc chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là 06 năm tù theo Bản án số 57/2015/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 06/10/2020, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/01/2022. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Minh H2, sinh năm 1993 (Vắng mặt);

Địa chỉ: 7/15H L, phường A, tp. T, Tp. Hồ Chí Minh.

2. Ông Hoàng Tiến C2, sinh năm 1992 (Vắng mặt);

Địa chỉ: 109/22/122 D, Phường M, Quận T1, Tp. Hồ Chí Minh.

3. Ông Bùi Xuân T3, sinh năm 1958 (Vắng mặt);

Địa chỉ: TK13/9 V, phường C, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

4. Ông Quách Văn S, sinh năm 2002 (Vắng mặt).

Địa chỉ: 544 V, phường C, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 21 giờ ngày 19/01/2022, Đoàn Đình T đi bộ đến khu A công viên H (đối diện số 76 L), Phường P, Quận M gặp người đàn ông tên Năm (không rõ lai lịch, bạn xã hội của T) nhờ mua 200.000 đồng ma túy đá để sử dụng, Năm đồng ý và lấy tiền của T bỏ đi. Khoảng 30 phút sau, Năm mua ma túy trở lại và cùng T đến thuê phòng 203 khách sạn B 1, phường C, Quận M để sử dụng. Sau khi nhận phòng, Năm lấy 01 gói giấy chứa ma túy đá mà T nhờ mua để cùng T sử dụng. Sau đó, Năm có việc ra ngoài chỉ còn T sử dụng ma túy ở phòng. Đến khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, tổ công tác Công an Quận 1 gồm các anh Nguyễn Minh H2, Hoàng Tiến C2 và Bùi Xuân T3 tiến hành kiểm tra hành chính về lưu trú tại khách sạn B 1. Tại thời điểm kiểm tra phòng 203 chỉ có Đoàn Đình T trong phòng, tổ công tác phát hiện trên bàn nhỏ giữa phòng có 01 mảnh giấy đựng 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (T khai là ma túy của T) nên tổ công tác tiến hành bắt giữ T cùng vật chứng giao Công an

phường C, Quận M lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền.

Theo Kết luận giám định số 804/KLGD-H ngày 26/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận. Tinh thể không màu trong 01 gói nylon (bên trong 01 gói giấy) được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay màu đỏ, chữ ký ghi tên Đoàn Đình T và hình dấu Công an phường C, Quận M là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2834 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Đoàn Đình T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, lời khai của T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu thập được

* Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói nylon bên trong có chứa 0,2834 gam ma túy loại Methamphetamine.

* Tạm giữ của bị cáo T:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, số imei: 787051593759.

- 01 (một) bình nhựa có gắn ống T tinh

- 02 (hai) bật lửa.

Tất cả các vật chứng trên hiện Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đang tạm giữ.

Tại Bản cáo trạng số 84/CT-VKS ngày 04 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đoàn Đình T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa kết luận bị cáo Đoàn Đình T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đề nghị Tòa án áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo T từ 06 năm đến 07 năm tù, đồng thời áp dụng hình phạt bổ sung phạt bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đối với vật chứng của vụ án, đề nghị Tòa án xử lý theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã

được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, người làm chứng trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định vào khoảng 22 giờ 45 phút ngày 19/01/2022, tại phòng 203 khách sạn B 1, số 544 V, phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, Đoàn Đình T có hành vi cất giữ 0,2834 gam ma túy loại Methamphetamine nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo T đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo có nhiều tiền án chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với đối tượng tên Năm (không rõ lai lịch) mua ma túy cho T, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch, nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[3]. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, là chất độc được ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của người sử dụng cũng như là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác, tệ nạn xã hội và xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vì để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nhưng vẫn cố tình thực hiện. Bị cáo có nhân thân xấu, nhiều tiền án, chưa được xóa án tích, sau khi chấp hành hình phạt tù trở về địa phương bị cáo vẫn không tự rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho xã hội mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe đối với bản thân bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

[4]. Ngoài ra, xét thấy cần thiết phải áp dụng khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, nhận thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- 01 gói niêm phong ghi vụ số 804/2022 bên trong có 0,2834 gam (sau giám định còn lại 0,2060 gam) ma túy, loại Methamphetamine thu giữ của Đoàn Đình T do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung; Số Imei: 787051593759 thu giữ của Đoàn Đình T xét thấy không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng trước mắt cần tạm giữ để bảo đảm thi hành án;

- 01 bình nhựa có gắn ống T tinh; 02 bật lửa thu giữ của Đoàn Đình T, T sử dụng làm công cụ để sử dụng ma túy do không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[6]. Án phí hình sự sơ thẩm: 200.000 đồng bị cáo chịu theo quy định.

Vì các lý do trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Đình T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm o khoản 2, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt Đoàn Đình T 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giam 20/01/2022.

Phạt bị cáo số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- + Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong ghi vụ số 804/2022 bên trong có 0,2834 gam (sau giám định còn lại 0,2060 gam) ma túy, loại Methamphetamine;

- + Trả lại cho Đoàn Đình T 01 điện thoại di động hiệu Samsung; Số Imei: 787051593759 nhưng trước mắt cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

- + Tịch thu, tiêu hủy: 01 bình nhựa có gắn ống T tinh, 02 bật lửa;

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 82/22-PNK ngày 05/5/2022 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh).

- Áp dụng Điều 135; 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Đoàn Đình T phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Đoàn Đình T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./ .

Nơi nhận:

- Bị cáo; người bị hại;
- Công an TP.HCM (PC 53 - Đ3);
- Tòa án nhân dân TP. HCM;
- Sở Tư pháp TP. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Công an Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Thi hành án hình sự Quận 1;
- Lưu: VP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Thu Hiền